

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 223/2023/HS-ST

Ngày: 15/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Quách Thanh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 192/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Thanh N, sinh ngày: 18/4/1983 tại tỉnh N; thường trú: số X NVC, phường P, thành phố BL, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn M và bà Trần Thị L; có 01 con sinh năm 2013; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: - Bản án số 02/HSST ngày 23/01/2003, Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; - Bản án số 59/2011/HSST ngày 22/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; - Bản án số 109/HSST ngày 28/11/2012, Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; - Bản án số 77/2016/HSST ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với 08 tháng tù của Bản án số 109/HSST ngày 28/11/2012, hình phạt chung là 01 năm 08 tháng tù; - Ngày 23/9/2019, Công an quận Thủ Đức xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt, tạm giam ngày: 29/8/2022 (có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần).

- Bị hại: Ông Phạm Văn B, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: A đường số F, khu phố E, phường L, thành phố TĐ, Thành phố H.
(có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: A Tỉnh lộ B, khu phố C, phường BC, thành phố TĐ, Thành phố H.
(vắng mặt)

+ Bà Nông Thị H, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: D Tỉnh lộ B, khu phố E, phường TB, thành phố TĐ, Thành phố H.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Ngày 19/8/2022, bà Đào Ngọc H1 là con dâu của ông Phạm Văn B, gọi điện thoại cho Trần Thị Thanh N thuê đến giúp việc nhà tại địa chỉ số A đường số F, khu phố E, phường L, thành phố TĐ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, N đến để làm việc. Lúc này, ông B ngồi đọc báo ở tầng trệt, còn N đi lên lầu 1 để dọn dẹp. Khi N dọn dẹp đến phòng ngủ của ông B thì N thấy cửa tủ gỗ không khóa nên mở ra thì thấy có 01 vali hình chữ nhật, màu đen, hiệu Vietti có khóa mã số 2 đầu màu vàng, được đặt ở ngăn thứ 3 cánh tủ bên phải. Lúc này, N nảy sinh ý định lục tìm lấy trộm tài sản, N lấy vali ra để xuống sàn nhà và dùng tay phải giật mạnh phía bên khóa phải của chiếc vali, làm rách một lỗ, đủ để đưa tay vào. N dùng tay phải đưa vào trong chiếc vali rồi lấy ra được 02 bao lì xì màu đỏ, N kiểm tra xem thì thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, nên tiếp tục đưa tay vào vali thêm 3 lần và lấy ra được tổng cộng 08 bao lì xì màu đỏ, N bỏ tất cả các bao lì xì vào phía trong áo khoác màu xanh rồi kéo khóa lên. Sau đó, N đi xuống dưới tầng trệt, gặp ông B, nói là người nhà bị tai nạn nên phải về gấp và điều khiển xe đi về.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, N dùng số tiền lấy trộm được đến tiệm cầm đồ VA 2 tại địa chỉ số A Tỉnh lộ B, khu phố C, phường BC, thành phố TĐ do bà Nguyễn Thị M1 làm chủ, lấy ra 8.000.000 đồng từ bao lì xì, để chuộc lại 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy S21 Ultra 5G mà N đã cầm cố trước đó. N tiếp tục đến tiệm cầm đồ MQ tại số D Tỉnh lộ B, khu phố E, phường TB, thành phố TĐ do bà Nông Thị H làm chủ, lấy ra 3.000.000 đồng, để chuộc lại các giấy tờ mà N đã cầm trước đó.

Sau đó, N về nhà trọ tại địa chỉ X đường Y, khu phố C, phường TL, Quận Z. Tại đây, N kiểm tra tiền trong 08 phong lì xì màu đỏ, thấy trong mỗi bao lì xì để số tiền là 20.000.000 đồng (tính cả 11.000.000 đồng mà N đã chuộc điện thoại và giấy tờ) tất cả tờ tiền đều có mệnh giá 500.000 đồng, tổng số tiền N lấy trộm được là 160.000.000 đồng. N bỏ tiền vào trong túi xách, vứt bỏ 08 phong bao lì xì màu đỏ

và sim điện thoại số 07051180XX vào thùng rác. Sau đó, N sử dụng số tiền lấy trộm được tiêu xài cá nhân, còn lại 17.000.000 đồng. Đến ngày 27/8/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức đưa N về làm việc, tại Cơ quan điều tra, N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05; 01 giấy đăng ký xe Honda Vision biển số 66C1-356.05. Kết quả xác minh do N đứng tên chủ sở hữu, N dùng để khắc phục hậu quả cho ông B, ông B đồng ý nhận.

- Số tiền 17.000.000 đồng thu giữ của N; số tiền 3.000.000 đồng do bà H tự nguyện giao nộp; số tiền 8.000.000 đồng do bà M1 tự nguyện giao nộp. Đây là số tiền do N trộm cắp của ông B do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Văn B yêu cầu N bồi thường số tiền còn lại.

- Bà Nông Thị H yêu cầu N trả số tiền 3.000.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị M1 yêu cầu N trả số tiền 8.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 196/CT-VKSTP.ĐT ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Thị Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Phạm Văn B trình bày: Ông đã nhận lại số tiền 28.000.000 đồng. Nay, ông đồng ý nhận 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05 của bị cáo để khắc phục một phần hậu quả. Ông đồng ý với kết quả định giá tài sản điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G có giá trị 10.863.000 đồng, xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05 có giá trị 20.000.000 đồng. Ông yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 101.137.000 đồng. Ngoài ra, ông không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thị Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị Thanh N phù hợp với lời khai của bị hại và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản xác định địa điểm, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/8/2022, bị cáo Trần Thị Thanh N đến giúp việc nhà cho ông Phạm Văn B. Khi dọn dẹp phòng của ông B, lợi dụng khi không có người, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tiền 160.000.000 đồng của ông B. Sau khi lấy được tiền, bị cáo dùng 8.000.000 đồng để chuộc lại điện thoại, 3.000.000 đồng để chuộc lại giấy tờ đã cầm trước đó và tiêu xài cá nhân, còn lại 17.000.000 đồng, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại số tiền 160.000.000 đồng. Do đó, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục cho bị hại một phần hậu quả, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, liên tục bị Tòa án xét xử về loại tội xâm phạm quyền sở hữu. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bà Nông Thị H và Nguyễn Thị M1, khi nhận tiền chuộc tài sản từ bị cáo, không biết số tiền trên do phạm tội mà có, khi biết sự việc đã chủ động giao nộp lại số tiền nêu trên. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Phạm Văn B đã nhận lại số tiền 28.000.000 đồng. Bị cáo tự nguyện giao cho ông B 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05 (có giấy đăng ký xe) để khắc phục một phần hậu quả. Ông B đồng ý nhận các tài sản này. Theo kết luận định giá tài sản số 454-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G trị giá 10.863.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05 trị giá 20.000.000 đồng. Bị cáo và ông B đồng ý với kết luận định giá do đó Hội đồng xét xử ghi nhận. Ông B yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 101.137.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Xét yêu cầu này là có căn cứ và hợp pháp nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường.

- Bà Nông Thị H yêu cầu bị cáo trả số tiền 3.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị M1 yêu cầu bị cáo trả số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý do đó buộc bị cáo có trách nhiệm thực hiện.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Giao cho ông Phạm Văn B:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05 cùng 01 giấy đăng ký xe Honda Vision biển số 66C1-356.05.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Thanh N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Thanh N** 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2022.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự.

+ Buộc bị cáo Trần Thị Thanh N bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn B số tiền 101.137.000 (Một trăm lẻ một triệu một trăm ba mươi bảy nghìn) đồng.

+ Buộc bị cáo Trần Thị Thanh N trả cho bà Nông Thị H số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

+ Buộc bị cáo Trần Thị Thanh N trả cho bà Nguyễn Thị M1 số tiền 8.000.000 (Tám triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành

án tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Giao cho ông Phạm Văn B:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen 5G.

+ 01 xe máy mô tô hiệu Honda Vision biển số 66C1-356.05 cùng 01 giấy đăng ký xe Honda Vision biển số 66C1-356.05.

(Theo Phiếu nhập kho số NK23/231C ngày 08/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.606.850 (Năm triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn tám trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại; NQLNVLQ
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga